

Bản án số: 10/2020/HS-ST
Ngày 17-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 9

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 2// Đặng Đức Huyền.

Các Hội thẩm quân nhân:

2// Nguyễn Trọng Ân;

1// Phạm Huy Xuân.

- Thư ký phiên tòa: 4/ Nguyễn Thị Kim Phụng, Thư ký Tòa án quân sự khu vực Quân khu 9.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự khu vực 92 tham gia phiên tòa: 3// Nguyễn Thành Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường e152 - Quân khu 9, Tòa án quân sự khu vực Quân khu 9 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Anh H; tên gọi khác: HN, sinh ngày 13 tháng 10 năm 2000 tại huyện M, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (đơn vị đóng quân); cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: b1, CS, b5, c2, dCB1, L.CB25, Q9; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trường S và bà Nguyễn Thị D; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt hành chính và xử lý kỷ luật lần nào; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Trần Tiến P; sinh ngày 02 tháng 10 năm 1999 tại quận C, thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: nơi cư trú: phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (đơn vị đóng quân); cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: b1, CS, b5, c2, dCB1, L.CB25, Q9; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Bùi Thị D; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt hành chính và xử lý kỷ luật lần nào; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Bùi Trung Đ, sinh ngày 02 tháng 10 năm 1993 tại Hải Phòng; nơi cư trú: phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; cấp bậc, chức vụ, đơn vị công tác: 2/, bT, b4, c2, d1, L.CB25, Q9; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Võ Tấn T; có mặt.
2. Nguyễn Anh H1; có mặt.
3. Lê A; có mặt.
4. Phan Minh G; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 22/01/2020, các quân nhân Nguyễn Anh H (tên gọi khác: HN), Trần Tiến P, Nguyễn Anh H1, Quách Hải Tr, Trần Hoàng K (đều là b1, CS, b5, c2, dCB1, eCB25, Q9) tham gia uống rượu cùng một số chiến sĩ khác phía sau nhà ở của b5 thì bị 2/ Võ Tấn T (bTb5) kiểm tra phát hiện, yêu cầu nghỉ uống rượu nhưng các quân nhân không chấp hành, H còn đứng dậy chửi tục và buông lời thách thức, nghe vậy, đồng chí T tịch thu một chai rượu đem lên BCH e để báo cáo.

Khoảng 5 phút sau, 2// Vũ Quang M (eT), 1// Phan Minh G (eP), 4/ Bùi Tuấn A (eCp), 2/ Lê A (bTb6) cùng đồng chí T đi xuống yêu cầu các quân nhân phải nghỉ uống rượu thì Trần Hoàng K đứng lên đưa ra đề nghị BCH e phải cho các quân nhân được sử dụng điện thoại thông minh để gọi có hình về cho gia đình vào ngày nghỉ và tết. Thấy các quân nhân đã say, anh M nói để mai sinh hoạt ý kiến và có hướng giải quyết, nghe xong H đứng lên hất đổ bàn nhựa chửi tục và nói “... *nhậu nè, bây cứ nhậu cho tao, làm gì được nào*” đồng thời đưa tay ra phía trước bắt chéo thách thức “*có giỏi thì cùng tao đi*”, sau đó dùng tay đập vào vách tôn của nhà b5. Nghe ồn ào, 2/ Bùi Trung Đ (bTb4) ra xem thì K nói “*Nhìn gì, anh thích nhìn gì, nhìn không*” và ném ghế nhựa về phía anh Đ nhưng không trúng, Kh tiếp tục cầm cái ghế nhựa khác chạy đến đánh trúng một cái vào lưng của anh Đ.

Chứng kiến sự việc trên, 4/ Phạm Bá Th (bTb4) vào can ngăn thì bị K lấy ghế nhựa đánh. Lúc này, H cầm một cây dao tông dài 41.5cm chạy theo anh Đ nhưng bị anh M ôm lại để anh Tuấn A tước dao. Trên đường mang dao về e thì bị Tr dùng chân trái đạp vào giữa lưng làm anh Tuấn A ngã xuống sân trước nhà b5. Chứng kiến sự việc, 3/ QNCN Tiền Đình H2 (Nv quản lý) dùng điện thoại quay phim thì bị K cầm ghế nhựa chạy lại đánh vào đầu, vai, anh H2 bỏ chạy nhưng K, P và một số quân nhân khác đuổi theo dùng tay đánh, chân đạp H2 trong nhà ăn, anh H2 chạy lên khu vực nhà e thì các quân nhân trên tiếp tục đuổi theo. Tại đây, H gặp Th nên hỏi “*Nãy anh đánh tôi phải không*”, rồi liền dùng tay đánh vào đầu, ngực của anh Th mặc dù anh Th nói “*Không phải tôi*”.

Sau đó, H, P, Tr, H1 và các quân nhân khác đi về sân nhà Đại đội 2, tại đây, H hô lớn “*Mày đánh chết mẹ nó đi, tao ở tù cho*”, khi thấy Bùi Trung Đ đang đứng

trước cửa nhà b2, H cùng P chạy lại, H dùng tay đâm vào ngực anh Đ 02 cái, P dùng chân đạp vào vùng thắt lưng trái làm anh Đ loạng choạng, H và P dùng tay đánh liên tục khoảng 03 đến 04 cái vào vùng vai, lưng, ngực của anh Đ làm anh Đ ngã vào vách tôn, cánh tay trái va vào mép tôn và bị kẹt ở mép thành dưới cửa sổ, đến khi được cán bộ, chiến sĩ e lại can ngăn thì HN và P ngừng đánh.

Hậu quả: Vùng cánh tay trái, cẳng tay trái của quân nhân Bùi Trung Đ bị nhiều vết thương chảy máu, tỉ lệ tổn thương cơ thể là 03%.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Tiến P và Nguyễn Anh H đều khai nhận, có tham gia uống rượu cùng với các quân nhân khác và gây ra sự việc như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, mục đích là muốn tạo sức ép lên BCH e cho phép được sử dụng điện thoại thông minh và không cấm cản việc uống rượu của các bị cáo và những quân nhân khác, nên các bị cáo đã không kìm chế được bản thân, gây ra sự việc mất trật tự tại e và đánh anh Đ bị thương. Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo có xin lỗi và bồi thường cho anh Đ, mỗi bị cáo bồi thường số tiền là 1.000.000 đồng.

Bị hại Bùi Trung Đ xác nhận lại diễn biến sự việc và lời khai của các bị cáo là đúng, đồng thời khai tại phiên tòa có nội dung: Trước nhà b6, bị K dùng ghế nhựa đánh vào vùng vai trái nhưng bị trượt nên không gây ra thương tích; trước nhà c2, bị H dùng tay đánh vào ngực một cái, P dùng chân đạp một cái vào thắt lưng. H và P tiếp tục dùng hai tay đánh vào người làm tôi loạng choạng, cánh tay trái va vào mép tôn và bị mắc kẹt ở mép dưới thành dưới cửa sổ, chỉ còn tay phải đưa lên chống đỡ, đến khi được can ngăn H và P ngừng đánh. Tay trái của tôi có nhiều vết thương, chảy máu, các vết thương là do H và P gây ra. Sau sự việc, H và P có đến xin lỗi và bồi thường cho tôi, mỗi bị cáo là 1.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, tôi không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Lời khai của những làm chứng Phan Minh G, Võ Tấn T, Lê A và Nguyễn Anh H1 tại phiên tòa là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo và bị hại. Tất cả đều xác nhận đúng diễn biến sự việc xảy ra vào khoảng 9 giờ ngày 22/01/2020, đó là: Khi được các cán bộ e yêu cầu nghỉ uống rượu nhưng các quân nhân không chấp hành, trong đó có H còn lớn tiếng chửi thề và có hành động thách thức, hành hung cán bộ e. Tại trước nhà b2, H và P đã có hành vi đánh anh Đ, đến khi được cán bộ, chiến sĩ e lại can ngăn thì H và P rời đi.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ “*hành hung đồng đội*” do Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 4, Quân khu 9 lập hồi 09 giờ 15 phút ngày 29/01/2020 xác định: Hiện trường xảy ra trong phạm vi doanh trại dCB1, L.CB25, Q9 (ấp N, xã T, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang). (BL 33)

Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 114/KL-PY ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Trung tâm Pháp y, Sở Y tế tỉnh Kiên Giang kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Bùi Trung Đ do thương tích gây nên là 03% (ba phần trăm). (BL 45)

Tại cáo trạng số 04/CT-VKSQSKV92 ngày 14/7/2020 của Viện kiểm sát quân sự Khu vực 92 đã truy tố các bị cáo Nguyễn Anh H (HN) và Trần Tiến P về

tội “*Hành hung đồng đội*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 398 Bộ luật Hình sự.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

- Về hình sự: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 398; Điều 17; Điều 38; Điều 54; Điều 58; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh H từ 14 tháng đến 20 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 398; Điều 17; Điều 38; Điều 54; Điều 58; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Tiến P từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

- Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ khoản 1 Điều 585 Bộ luật Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường xong thiệt hại giữa các bị cáo và bị hại.

Các bị cáo đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng, không có ý kiến tranh luận gì.

Bị hại Bùi Trung Đ không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, mong muốn tiếp tục phục vụ trong Quân đội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra hình sự Khu vực 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát quân sự Khu vực 92, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại và những người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ, theo đó: Bị cáo Nguyễn Anh H và Trần Tiến P cùng uống rượu với các quân nhân khác, mặc dù đã được chỉ huy, cấp trên yêu cầu nghỉ nhưng các bị cáo không chấp hành mà còn chửi tục, thách thức, đánh người. Sau khi gây rối trật tự, các bị cáo kéo về sân nhà Đại đội 2, tại đây H hô lớn “*Mày đánh chết mẹ nó đi, tao ở tù cho*”, vừa nói xong H và P chạy lại chỗ anh Đ đang đứng, H dùng tay đâm vào ngực anh Đ 2 cái, P dùng chân đạp vào vùng thắt lưng trái làm Đ loạn choạng, H và P dùng tay đánh liên

tục khoảng 03 đến 04 cái vào vùng vai, lưng, ngực làm anh Đ ngã vào vách tôn, cánh tay trái va vào mép thành dưới của cửa sổ gây ra nhiều vết thương với tỷ lệ thương tích là 03%. Các bị cáo Nguyễn Anh H và Trần Tiến P vừa là đồng đội, vừa là cấp dưới của Bùi Trung Đ cùng công tác tại c2, dCB1, L.CB25, Q9. Trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ của quân nhân theo Điều lệnh quản lý Bộ đội, lẽ ra các bị cáo phải biết giữ gìn đoàn kết nội bộ, yêu thương, kính trọng, bảo vệ, giúp đỡ lẫn nhau, nhưng vì thiếu ý thức chấp hành kỷ luật Quân đội, pháp luật Nhà nước, bức xúc cho rằng các chế độ, quy định của đơn vị quá nghiêm khắc nên các bị cáo đã tự ý tổ chức uống rượu, gây mất trật tự tại đơn vị và có hành vi đánh anh Đ là cấp trên của các bị cáo. Khi thực hiện hành vi, các bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi của mình gây ra.

Từ những phân tích, đánh giá trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận các bị cáo Nguyễn Anh H và Trần Tiến P phạm tội “*Hành hung đồng đội*” với tình tiết định khung “*đối với cấp trên*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 398 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát quân sự Khu vực 92 truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại Đ được pháp luật bảo vệ mà còn làm xấu đi mối quan hệ đoàn kết, gắn bó giữa đồng chí, đồng đội, cấp trên, cấp dưới và hình ảnh tốt đẹp của anh Bộ đội Cụ Hồ, gây mất an ninh trật tự và ảnh hưởng đến thành tích chung của đơn vị. Trong vụ án này, các bị cáo biết rõ Bùi Trung Đ là cấp trên, không mâu thuẫn với các bị cáo từ trước, không có lời nói, hành động khiêu khích cũng như không đánh trả lại khi bị đánh, nhưng các bị cáo vẫn cố ý dùng tay đánh, chân đạp vào người, gây ra thương tích cho anh Đ; điều đó cho thấy các bị cáo thiếu ý thức chấp hành kỷ luật, pháp luật và xem thường sức khỏe của người khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, vì trong quá trình phạm tội, các bị cáo không có sự bàn bạc phân công từ trước mà chỉ nghe, nhìn thấy và tiếp nhận ý chí của nhau, hành vi đánh bị hại chỉ là bộc phát, tấn công bằng tay, chân nhằm gây thương tích cho bị hại. Vai trò của từng bị cáo trong vụ án được xác định như sau:

Bị cáo Nguyễn Anh H vừa là người xúi giục vừa là người thực hành, bị cáo liên tục có những lời nói, hành động chống đối, kích động, xúi giục các quân nhân đánh cán bộ d và dùng hai tay đánh nhiều cái vào người anh Đ, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự chính trong vụ án.

Bị cáo Trần Tiến P sau khi nghe lời nói kích động, xúi giục của bị cáo H, liên tục hưởng ứng cùng xông tới đánh anh Đ, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự sau bị cáo H.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt áp dụng: Các bị cáo không có án tích, không bị xử phạt hành chính và xử lý kỷ luật lần nào. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã chủ động xin lỗi và tự nguyện bồi thường xong cho bị hại được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xem xét khách quan và toàn diện vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo cũng đã ăn năn, hối hận về hành vi của mình gây ra nên đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Tuy nhiên, hành vi mà các bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, cố ý xâm phạm đến sức khỏe của bị hại Đ là cấp trên của các bị cáo; căn cứ vào mục đích của hình phạt cũng như yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục, rèn luyện các bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới. Quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ để chấp nhận.

[5] Trong vụ án này, quân nhân Trần Hoàng K có dùng ghế nhựa đánh trúng vào lưng của Bùi Trung Đ; dùng ghế nhựa đánh vào người của Phạm Bá Th; dùng ghế nhựa, chân, tay đánh vào đầu, vai của Tiền Đình H2. Quách Hải Tr dùng chân đạp vào lưng làm Bùi Tuấn A ngã xuống sân. Nguyễn Anh H1 dùng tay đánh vào đầu, vai của Tiền Đình H2. Tuy nhiên, các Kết luận giám định thương tích của Th, H2, Tuấn A là 00% (BL 48 - 53). Đồng thời, hành vi của K, Tr, H1 là độc lập, không cùng thực hiện với H và P nên khi điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về biện pháp tư pháp: Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bị hại số tiền là 2.000.000 đồng (mỗi bị cáo bồi thường 1.000.000 đồng) theo biên bản thỏa thuận ngày 03 và ngày 04/6/2020. Tại phiên toà, các bị cáo và bị hại đều nhất trí với thỏa thuận đó và không có ý kiến gì khác. Sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại này là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Anh H và Trần Tiến P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Anh H (Tên gọi khác: HN) và Trần Tiến P phạm tội “*Hành hung đồng đội*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 398; Điều 17; Điều 38; Điều 54; Điều 58; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Anh H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 398; Điều 17; Điều 38; Điều 54; Điều 58; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Tiến P 01 (*Một*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

2. Về biện pháp tư pháp:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong giữa các bị cáo và bị hại với số tiền là 2.000.000 (*Hai triệu*) đồng.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Anh H và bị cáo Trần Tiến P, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/9/2020), các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 9.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSQSKV92;
- VKSQSQK9;
- Phòng THA QK9;
- Cơ quan THAHS QK9;
- Cơ quan ĐTHSKV4 QK9;
- Trại tạm giam H85 QK9;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA.

(*Đã ký*)

2// Đặng Đức Huyền